

Số: 96/2021/QĐST - HNGĐ

Hàm Yên, ngày 11 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2021/TLST - HNGĐ, ngày 12/5/2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị K, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn Kh, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTWQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị K và anh Trần Văn Kh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Trần Minh Đ, sinh ngày 19/02/2014 và cháu Trần Hoài A, sinh ngày 20/02/2018 cho anh Trần Văn Kh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Trần Thị K không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, đất đai chung: Các đương sự đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Các đương sự đều xác định không có nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Trần Thị K phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn

đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004493, ngày 12/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Trần Thị K số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Trần Văn Kh không phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- UBND xã L, huyện Y (Giấy CN kết hôn số 33, ngày 07/3/2016);
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Hữu San